

PHẨM THỨ MƯỜI CHÍN “THƯỜNG BẤT KHINH”

Trong phẩm này nêu ra Như Lai xưa kia khi còn làm Bồ-tát vì bốn chúng mà nói nghĩa đồng quy, thọ ký cho bốn chúng đều thành Phật nên thường nói lời “bất khinh”. Bốn chúng thường gọi danh hiệu của vị Bồ-tát này là Thường Bất Khinh cho nên mới lấy đó làm đề mục cho phẩm. Trong phần đơn cử quả tìm người lưu thông kinh có hai đoạn. Và phẩm này là đoạn thứ hai nêu ra “Bất khinh” hiện đạt được quả báo không có hư dối. Nay xét trong phẩm này đại khái phân làm hai đoạn: trường hàng và kệ tụng. Trong Văn Trường hàng lại phân thành năm đoạn:

1. Nêu ra hình tướng đúng, sai để khiến tìm người lưu thông kinh.
2. Trước hết nói về căn nguyên của sự việc.
3. Nêu ra sự việc xưa kia.
4. Khen ngợi kinh.
5. Nhân đây mà khuyên người thọ trì.

Nay nêu ra sự đúng sai tức là nếu có người khinh chê kinh này thì nhận lấy quả báo ác, tương tự như ở phần kệ cuối trong thí dụ về nhà lửa đã thuật, và nếu có người có khả năng lưu thông kinh thì được quả báo sáu căn thông suốt như phẩm pháp Sư Công Đức đã trình bày. “Đắc Đại Thế, về thuở xưa” trở xuống là đoạn thứ hai của phẩm, trước hết nêu ra căn nguyên của sự việc. “Có hai muôn ức đức Phật đều đồng một hiệu Oai Âm Vương... bấy giờ có một vị Bồ-tát” trở xuống là đoạn thứ ba nêu lên sự việc xưa kia. Nay căn cứ trong hai đoạn này tự có hai phần 1. Trước hết nêu ra hai nhân hành thiện và ác; 2. “Vị Tỳ kheo đó lúc sắp chết” trở xuống là nêu ra sự đạt được hai quả báo thiện và ác. Nay xét trong phần nêu ra hành nhân thiện ác tự có sáu phần: 1. Trước hết nêu lên Thường Bất Khinh lễ bái và thọ ký cho người sẽ đạt được quả tức là hành nhân thiện; 2. Nêu ra người hành nhân ác tức từ “trong bốn chúng” trở xuống; 3. Nêu ra vị Bồ-tát này hành nhân thiện tức từ “như vậy trải qua nhiều năm” trở xuống; 4. Nêu ra người xấu hành nhân ác, tức từ “khi nói lời nói ấy” trở xuống; 5. Lại nêu ra vị Bồ-tát này hành nhân thiện tức từ “liền chạy tránh đứng xa” trở xuống; 6. Lại nêu ra người xấu hành nhân ác tức từ “bởi thường nói lời đó” trở xuống.

“Vị Tỳ-kheo đó lúc sắp chết” trở xuống là phần thứ hai nêu ra sự đạt được quả báo thiện và ác. Trong đoạn này có hai phần: 1. Trước hết nêu ra người hành thiện đạt được quả báo thiện tức là Thường Bất Khinh; 2. Nêu ra người hành ác thì nhận quả báo ác. Căn cứ trong hai phần này mỗi phần có hai đoạn. Trong phần thứ nhất: nêu ra sự đạt

được quả báo thiện có hai đoạn tức là: 1. Nêu ra sự đạt được quả 2. Hiểu thông suốt xưa và nay. Căn cứ trong đoạn nêu ra sự đạt được quả tự có sáu phần: 1. Trước hết nêu ra việc nghe nói đầy đủ về hai mươi ngàn vạn ức kệ của đức Phật Oai Âm Vương nên liền đạt được quả báo của sáu căn; 2. “Đặng sáu căn thanh tịnh đó rồi” trở xuống là nêu ra sự đạt được quả báo tăng tuổi thọ để giáo hóa chúng sanh; 3. “Sau khi mạng chung” trở xuống là nêu ra sự việc Bồ-tát gặp Phật Nhật Nguyệt Đăng Minh; 4. “Do nhân duyên đó” trở xuống là nêu ra Bồ-tát gặp Phật Vân Tự Tại Vương 5. “Đắc Đại Thế! Thường Bất Khinh Bồ-tát đó” trở xuống là nêu ra Bồ-tát lại gặp một nghìn vạn ức Phật nói kinh Pháp Hoa; 6. Từ “công đức thành tựu sẽ đặng thành Phật” trở xuống là nêu lên sự việc được làm Phật “Đắc Đại Thế, ý ông nghĩ sao” trở xuống là đoạn thứ hai “hiểu thông suốt” trong phần nêu ra quả báo thiện.

“Đắc Đại Thế! Thuở đó bốn chúng” trở xuống là phần thứ hai nêu ra người ác nhận phải quả báo ác. Trong đây cũng có hai phần: 1. Ba nghĩa nối tiếp để nêu lên quả báo ác; 2. Hiểu thông suốt.

Ba nghĩa trong phần thứ nhất được trình bày như sau: 1. Nói lên không gặp Tam bảo; 2. Từ “ngàn kiếp” trở xuống là nêu ra sự mắc phải quả báo ác; 3. Từ “hết tội đó rồi” trở xuống tức nêu lên việc đạt được quả vi diệu. Đây tức là hiển bày Bồ-tát không vì chúng sanh mà tạo ra nhân duyên phiền não mà chính là do Bồ-tát Thường Bất Khinh lấy đó làm ngoại duyên giáo hóa. “Đắc Đại Thế, ý ông nghĩ sao” trở xuống là phần thứ hai hiểu thông suốt xưa và nay”. “Đắc Đại Thế! Phải biết kinh Pháp Hoa này” trở xuống là đoạn thứ tư: khen ngợi kinh thuộc trong phần Văn Trường hàng. “Cho nên các vị Bồ-tát” trở xuống là đoạn thứ năm “khuyên người thọ trì kinh”.

“Mà nói kệ rằng” trở xuống có mười chín hàng rưỡi kệ là đoạn thứ hai trong phẩm tuyên lại phần Văn Trường hàng. Trong Văn Trường hàng ở trên có năm đoạn nhưng nay trong kệ không tụng đoạn thứ nhất “đơn cử việc đúng sai”. Nay một hàng rưỡi kệ đầu, tụng đoạn thứ hai: nguồn gốc của sự việc. Từ “sau khi Phật diệt độ” trở xuống có mười bốn hàng tụng lại đoạn thứ ba ở trên: thuật lại việc xưa. Tiếp có hai hàng tụng lại đoạn thứ tư ở trên khen ngợi kinh. Tiếp có hai hàng tụng đoạn thứ năm khuyên người thọ trì kinh. Đoạn thứ ba ở Văn Trường hàng vốn có hai phần: trước hết nêu ra hai nhân hành thiện và ác, kế đó nêu ra đạt được hai quả thiện và ác nhưng nay trong mười bốn hàng kệ thì có bốn hàng tụng lại hành nhân và mười hàng còn lại tụng sự đắc quả. Trong hành nhân ở trên gồm có sáu phần nhưng nay chỉ tụng lại

ba phần. Ban đầu có ba hàng tụng lại hành nhân thiện. “Nhưng người đó nghe rồi” gồm có nửa hàng tụng lại hành nhân ác. “Thường Bất Khinh Bồ-tát” trở xuống có nửa hàng tụng về nhân thiện. “Tội người đó hết rồi” trở xuống có mười hàng tụng về sự chứng đắc quả vị, cũng được phân làm hai phần: ban đầu có năm hàng tụng về sự chứng đắc quả thiện và kể đến có năm hàng tụng sự nhận lấy quả ác. Trong phần nêu ra sự chứng đạt quả thiện ở văn trên vốn có hai phần: nêu ra quả thiện và hiểu thông suốt. Nay có bốn hàng rưỡi kệ tụng sự chứng đạt quả thiện và có nửa hàng tụng sự hiểu biết thông suốt. Tuy nhiên trong việc nêu ra quả thuộc Văn Trường hàng ở trên vốn có sáu phần nhưng nay trong kệ chỉ tụng ba phần tức phần thứ nhất, thứ hai và thứ ba. “Bốn kệ chúng khi ấy” trở xuống là tụng về người ác nhận lấy quả. Trong Văn Trường hàng ở trên vốn có hai phần: nêu ra sự chứng đạt quả và hiểu thông suốt và nay có một hàng rưỡi kệ tụng sự chứng đạt quả và ba hàng rưỡi kệ nêu ra hiểu biết thông suốt. Nói đến sự đạt quả thì trong văn trường hàng ở trên vốn có ba phần nhưng nay trong kệ chỉ tụng đoạn thứ tư. “Trải ước ước muôn kiếp” trở xuống có hai hàng tụng đoạn thứ tư: khen ngợi kinh trong Văn Trường hàng ở trên. “Cho nên người tu hành” trở xuống có hai hàng tụng đoạn thứ năm: khuyên người thọ trì thuộc Văn Trường hàng ở trên.

PHẨM THỨ HAI MƯƠI “THẦN LỰC”

Trong phẩm này nói rõ Như Lai có tám thứ thần lực, do vậy mới lấy đó làm đề mục của phẩm. Xét trong phần “lưu thông hóa tha” vốn có ba đoạn. Đoạn thứ nhất là ba phẩm rưỡi trên. Từ bắt đầu năm hàng của phẩm này là đoạn thứ hai: “người có khả năng lưu thông kinh” lãnh lấy sứ mệnh lưu thông kinh. Từ “Lúc đó, Thế tôn” ở trong phẩm này trở xuống có sáu phẩm rưỡi là đoạn thứ ba nêu ra Như lai đem kinh mà phó chúc. Theo như giải thích trước đã nói: trong ba đoạn này thì đoạn trước và sau mỗi đoạn lại phân làm ba đoạn nữa. Còn đoạn giữa thì không có khai triển thêm. Nay trong đây có ba phần tức là: 1. Nửa phẩm này trước hết nêu ra duyên khởi phó chúc; 2. Phẩm Chúc Lụy nói lên sự phó chúc; 3. Năm phẩm kinh tiếp theo chỉ rõ cho chúng sanh quy tắc lưu thông kinh. Nay căn cứ phần nêu ra duyên khởi có trường hàng và kệ tụng. Trong trường hàng tự có hai đoạn: 1. Trước hết nêu ra thần lực; 2. Nhân đó mà khen ngợi kinh và khuyến khích hành trì. Đoạn nói về thần lực cũng có hai phần: 1. Trước hết nêu ra mục đích của đại chúng lúc ấy; 2. Nêu ra thần lực của Phật gồm có tám loại. Tuy nhiên theo văn cú kết thành sáu đoạn: Thứ nhất nêu ra sự hiển bày tướng lười rộng dài cùng phóng hào quang là đoạn thứ nhất. “Đồng thời” trở xuống là đoạn thứ hai nêu ra hai loại thần lực tức là “tăng hắng” và “khả móng tay”. “Đất vang động” trở xuống là đoạn thứ ba nêu ra thần lực thứ năm tức muốn khiến sáu đường chúng sanh phát động ý lưu thông kinh. “Chúng sanh trong đó” trở xuống là đoạn thứ tư nêu ra thần lực thứ sáu nhằm nói rõ thần lực của Như lai khiến cho đại chúng thấy suốt khắp mười phương. “Tức thời chư Thiên” trở xuống là đoạn thứ năm nêu ra thần lực thứ bảy nhằm nói rõ chư thiên xướng bảo khiến chúng sanh cúng dường “Các vật rải đó” trở xuống là đoạn thứ sáu nêu ra thần lực thứ tám biểu hiện sự tu tập các pháp thiện sẽ chiêu cảm Phật quả trong tương lai.

“Khi đó, Phật bảo đại chúng bậc thượng hạnh Bồ-tát” trở xuống là đoạn thứ hai trong phần văn trường hàng “nhân đó mà khen ngợi kinh và khuyên người hành trì”. “Mà nói kệ rằng” trở xuống có mười bảy hàng kệ là đoạn thứ hai tụng lại Văn Trường hàng ở trên. Đoạn này cũng được phân làm hai phần: 1. Có bốn hàng tụng lại phần thứ nhất ở trên”trước hết nói về tám loại thần lực”; 2. “Vì chúc lụy kinh này” trở xuống có mười ba hàng tụng lại phần thứ hai trong Văn Trường hàng ở trên: khen ngợi kinh và khuyến khích người hành trì.

PHẨM THỨ HAI MƯỜI MỐT “CHỨC LỤY”

Phẩm này chính là đoạn thứ hai, nêu ra Như Lai đem kinh phó chúc cho đại chúng lúc ấy nên mới lấy đó làm đề mục của phẩm. Trong phẩm này, đại khái được phân làm ba đoạn:

1. Nêu ra Như Lai đem kinh để phó chúc.
2. Nói lên đại chúng lúc ấy nhận lãnh lời phó chúc.
3. Nêu ra Như Lai chỉ rõ tướng của sự việc phó chúc hoàn tất.

Lại xét trong ba đoạn này, mỗi đoạn có ba phần tức là:

1. Nêu ra việc đem kinh để phó chúc.
2. Giải thích ý phó chúc tức từ “vì sao?” Trở xuống.
3. Tổng kết sự phó chúc tức từ “các ông cũng nên” trở xuống.

“Lúc đó, các vị Bồ-tát” trở xuống là đoạn thứ hai: phó chúc. Trong đoạn này cũng có ba phần:

1. Trước hết nêu ra nội tâm vui mừng.
2. Từ “càng thêm cung kính”.
3. Từ “đồng lên tiếng bạch rằng” trở xuống là nêu ra sự nhận lãnh lời phó chúc.

“Khi đó đức Thích Ca” trở xuống là đoạn thứ ba chỉ ra tướng của sự phó chúc hoàn tất. Đoạn này cũng có ba phần:

1. Trước hết nói lên các phân thân của Phật đều tùy theo an định trở về.
2. Nêu ra Tháp của Phật Đa Bảo đóng lại tức từ “Đa Bảo” trở xuống.
3. Nêu ra sự vui mừng của đại chúng tức từ “khi Phật nói lời đó” trở xuống.
